TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NINH BÌNH** **----------**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-ST
Ngày: 24/02/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - NINH BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Thanh Tùng.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lương Mạnh Tường.

2. Ông Nguyễn Văn Phiếu.

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Nguyễn Văn Bình – Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thu Hòa- Kiểm sát viên.

Ngày 24/02/2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2022/TLST- HS ngày 26/01/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXXST-HS ngày 09/02/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Văn N, sinh năm 1998 tại huyện N, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Tên gọi khác: Không; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; con ông Bùi Văn D, sinh năm 1976 và bà Bùi Thị C (Đã chết); Vợ: Bùi Thị Kim N, sinh năm 2001. Hiện ở: Thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

- Anh Bùi Văn H, sinh năm 1975 (có mặt).

- Anh Bùi Văn D, sinh năm 1976 (có mặt).

- Ông Đinh Thanh B, sinh năm 1965 (vắng mặt).

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1977 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 31/12/2021, Bùi Văn N đi bộ đến nhà thờ L thuộc thôn L, xã T, huyện N chơi. Do có ý định mua pháo nổ về để sử dụng trong dịp Tết nguyên đán năm 2022 nên khi gặp V (là bạn bè xã hội) tại nhà thờ, N đã mượn xe mô tô của V, nói với V là đi có việc nhưng thực chất là đi tìm mua pháo về để sử dụng. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Bùi Văn N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter của V (N không nhớ biển kiểm soát) đi đến khu vực gần nhà máy gạch P thuộc địa phận xã P, huyện N thì Bùi Văn N gặp một người N giới *(Không biết tên, tuổi và địa chỉ).* N đi lại gần và hỏi: *"Anh có pháo bán không?",* người N giới trả lời: *"Có, mua loại nào?"*, Bùi Văn N nói: *"Cho em mua 05 bệ pháo 36 quả".* Người N giới trả lời *"Năm trăm nghìn một bệ"* thì N đồng ý. Sau đó người N giới điều khiển xe mô tô *(Không xác định được nhãn hiệu và biển kiểm soát)* đi, một lúc sau quay lại chỗ N đứng và đưa cho N 01 thùng giấy cát tông màu vàng - hồng - xanh. N mở ra kiểm tra xác định đúng là 05 hộp pháo nổ loại pháo dàn 36 quả nên đưa cho người N giới số tiền 2.500.000 đồng. N để thùng Cát tông đựng pháo lên xe rồi chở về nhà ông Bùi Văn H, sinh năm 1975, trú tại thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình (là chú họ của N) cất giấu tại tầng áp mái. Sau đó N quay lại nhà thờ trả xe mô tô cho V rồi đi bộ về nhà.

Khoảng 18 giờ ngày 01/01/2022, Bùi Văn N đi bộ từ nhà đến nhà ông Bùi Văn H lấy thùng cát tông đựng 05 hộp pháo mà N cất giấu tại tầng áp mái rồi mang về nhà. Khi N đang ôm thùng cát tông đựng 05 hộp pháo về đến sân nhà N thì Tổ công tác Công an huyện N và Công an xã T đến nhà N để kiểm tra cư trú. Thấy N có biểu hiện nghi vấn nên Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra thùng cát tông N đang ôm. Lúc này biết không thể che dấu được việc mua pháo nổ của mình nên Bùi Văn N đã giao nộp 01 thùng carton bên trong có 05 hộp pháo đồng thời khai nhận đó là pháo nổ mua về nhằm mục đích sử dụng trong dịp tết Nguyên đán năm 2022. Tổ công tác tiến hành kiểm tra 01 thùng cát tông màu vàng - hồng - xanh, kích thước (40 x 28,5 x 30,5)cm, bên trong có 05 hộp hình chữ nhật đều có kích thước (14,5 x 14,5 x 12,5)cm, một mặt đáy và bốn mặt bên bọc bằng giấy màu đen có ký tự chữ nước ngoài, một mặt đáy của hộp được bọc bằng giấy màu nâu. Tổ công tác đã thu giữ và niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, sau đó yêu cầu N và đưa toàn bộ vật chứng đã thu giữ về trụ sở Ủy ban nhân dân xã T để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Bùi Văn N.

Cân xác định khối lượng 05 hộp hình chữ nhật, mỗi hộp đều có KT (14,5 x 14,5 x 12,5)cm, một mặt đáy và bốn mặt bên bọc bằng giấy màu đen có ký tự chữ nước ngoài, một mặt đáy của hộp được bọc bằng giấy màu nâu đã thu giữ của Bùi Văn N, cụ thể:

- Hộp 1 có khối lượng 1,3kg, ký hiệu M1;

- Hộp 2 có khối lượng 1,36kg, ký hiệu M2;

- Hộp 3 có khối lượng 1,36kg, ký hiệu M3;

- Hộp 4 có khối lượng 1,36kg, ký hiệu M4;

- Hộp 5 có khối lượng 1,36kg, ký hiệu M5;

Tại bản kết luận giám định số 94/KLGĐ-PC09-ChN ngày 06/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

- 05 (năm) khối hình hộp chữ nhật bọc giấy ký hiệu từ M1 đến M5 gửi giám định đều là pháo, loại pháo nổ (còn được gọi là pháo hoa nổ).

- Khối lượng của hộp pháo nổ ký hiệu M1 là 1,359 kg; M2 là 1,357 kg; M3 là 1,364 kg; M4 là 1,348 kg; M5 là 1,387 kg.

Tổng khối lượng của 05 hộp pháo nổ gửi giám định trên là 6,815 kg (sáu phẩy tám trăm mười lăm kilogam).

Hoàn lại đối tượng giám định gồm:

- 05 (năm) hộp pháo nổ ký hiệu từ M1 đến M5 còn lại sau giám định, khối lượng còn lại của hộp pháo ký hiệu M1 là 1,325kg; M2 là 1,328kg; M3 là 1,279 kg; M4 là 1,318kg; M5 là 1,352kg.

Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong theo quy định của pháp luật và hoàn trả lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Tại bản cáo trạng số 19/CT - VKS ngày 25/01/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Bùi Văn N về tội "Tàng trữ hàng cấm" theo khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn N phạm tội: "Tàng trữ hàng cấm".

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c, khoản 1 Điều 191 ; Điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn N từ 06 – 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 - 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

* Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thùng cát tông màu vàng-hồng-xanh, kích thước (40 x 28,5 x 30,5)cm; 01 (một) vỏ thùng cát tông màu vàng, kích thước (47 x 35 x 27)cm (vỏ thùng niêm phong ban đầu)

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thùng giấy bìa cát tông được Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Ninh Bình niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu hoàn trả sau giám định theo kết luận giám định số 94/KLGĐ-PC09-ChN ngày 06/01/2021, bên trong gồm 05 (năm) hộp pháo nổ còn lại sau giám định, khối lượng còn lại của hộp pháo nổ ký hiệu M1 là 1,325 kg; M2 là 1,328 kg; M3 là 1,279 kg; M4 là 1,318 kg; M5 là 1,352 kg. Hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Ninh Bình.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Lời nói sau cùng của bị cáo biết lỗi về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản vi phạm hành chính, phù hợp với tang vật đã thu giữ. Mặt khác được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ để kết luận: Hồi 18 giờ 00 phút ngày 01/01/2022, tại sân trước nhà của Bùi Văn N ở thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Tổ công tác Công an huyện N phối hợp với Công an xã T phát hiện bắt quả tang Bùi Văn N có hành vi cất giấu trái phép 05 hộp pháo nổ (loại pháo dàn 36 quả) có tổng khối lượng là 6,815kg nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Điều 191: Tội tàng trữ hàng cấm.

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309, và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000đồng đến 300.000.000đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

……

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

……

4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đồng đến 50.000.000đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm một công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

Viện kiểm sát nhân dân huyện N vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cân nhắc đến tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy:

Hành vi nêu trên của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại, gây mất trật tự trị an, gây ảnh hưởng không tốt đến chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, niềm mong mỏi của nhân dân là xây dựng một đất nước phát triển với những văn hóa văn minh, tiến bộ. Vì vậy, cần phải xử lý và áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục riêng bị cáo, đồng thời bảo đảm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Xét về tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm, tính chất của tội phạm là ít nghiêm trọng quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, mặt khác bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, chấp hành nghiêm báo gọi của cơ quan tiến hành tố tụng. Vì vậy, cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự xét xử bị cáo không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để bị cáo cải tạo tại địa phương là phù hợp.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo tàng trữ pháo để đốt không mang tính vụ lợi nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) thùng cát tông màu vàng-hồng-xanh, kích thước (40 x 28,5 x 30,5)cm; 01 (một) vỏ thùng cát tông màu vàng, kích thước (47 x 35 x 27)cm (vỏ tH niêm phong ban đầu) không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy

- Đối với 01 (một) thùng giấy bìa cát tông được Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Ninh Bình niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu hoàn trả sau giám định theo kết luận giám định số 94/KLGĐ-PC09-ChN ngày 06/01/2021, bên trong gồm 05 (năm) hộp pháo nổ còn lại sau giám định, khối lượng còn lại của hộp pháo nổ ký hiệu M1 là 1,325 kg; M2 là 1,328 kg; M3 là 1,279 kg; M4 là 1,318 kg; M5 là 1,352 kg. Hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Ninh Bình. Đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[5]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn N phạm tội "Tàng trữ hàng cấm".

* Áp dụng: Điểm c, khoản 1 Điều 191 ; Điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn N 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự .

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thùng cát tông màu vàng-hồng-xanh, kích thước (40 x 28,5 x 30,5)cm; 01 (một) vỏ thùng cát tông màu vàng, kích thước (47 x 35 x 27)cm (vỏ tH niêm phong ban đầu).

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thùng giấy bìa cát tông được Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Ninh Bình niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu hoàn trả sau giám định theo kết luận giám định số 94/KLGĐ-PC09-ChN ngày 06/01/2021, bên trong gồm 05 (năm) hộp pháo nổ còn lại sau giám định, khối lượng còn lại của hộp pháo nổ ký hiệu M1 là 1,325 kg; M2 là 1,328 kg; M3 là 1,279 kg; M4 là 1,318 kg; M5 là 1,352 kg. Hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Ninh Bình.

(Chi tiết theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Ninh Bình;*
- *VKSND huyện N;*
- *THADS huyện N;*
- *CA huyện N;*
- *Những người TGTT;*
- *Lưu./.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

PHẠM THANH TÙNG